

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hồng Khánh

Ông Lê Hải Nam

Bà Nguyễn Thị Dền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRỌNG L, Giới tính: Nam; sinh ngày 14/6/1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số A, đường NTT, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số A, đường NTT, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: mua bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951 và bà Huỳnh Kim Ng sinh năm 1952; Có vợ Lê Thị Hòa A và có 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần; lần 1: Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2010/HSST, ngày 25/5/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Trọng L 07 năm 06 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chưa được xóa án tích; lần 2: Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2015/HSST, ngày 30/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, xử phạt Nguyễn Trọng L 03 năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2021 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng L: Luật sư Lâm Quốc Tính, Công ty luật hợp danh Tạ Nguyệt Thanh, Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 50 phút, ngày 08/4/2021, tại hẻm không số, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, tiến hành bắt quả tang Nguyễn Trọng L có hành vi “*Mang ma túy đi bán cho người khác*”, đồ vật thu giữ gồm:

Thu giữ trên người và trong ba lô của Nguyễn Trọng L: 01 (một) bịch nylon hàn kín, kích thước 2,8cm x 3,3cm bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bịch nylon màu trắng, kích thước 8,2cm x 5cm, gần nếp miệng có viền màu đỏ, bên trong có 30 viên dạng nén (trong đó 19 viên màu hồng, 11 viên màu xanh) nghi là ma túy tổng hợp; 04 (bốn) bịch nylon bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, 11 viên nén màu hồng nghi là chất ma túy; 01 điện thoại di động màu đồng- trắng, mặt trước, mặt sau có dòng chữ SAMSUNG đã bị hư hỏng không còn sử dụng được; 01 điện thoại di động màu đen, loại cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, gắn sim số 0931 399 339.

Kiểm tra trong xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, màu nâu vàng, số máy 2NRX408700, số khung 3F32J5058039, biển kiểm soát 51G- 769.57 thu giữ: 04 (bốn) bịch nylon màu trắng giống nhau, gần nếp miệng có viền màu đỏ, tất cả có cùng kích thước 8,7cm x 5cm, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; đồng thời tạm giữ chiếc xe ô tô này. (*Bút lục số: 39- 45, 50- 62*).

Qua điều tra, chứng minh được hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Trọng L là đối tượng nghiện ma túy và có 02 tiền án về hành vi liên quan đến tội phạm ma túy chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2018, Nguyễn Trọng L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 07/4/2021, do cần tiền tiêu xài cá nhân, trả nợ và mua ma túy sử dụng Nguyễn Trọng L gọi điện hẹn gặp Trần Minh T1 thỏa thuận cùng mua ma túy bán kiếm lời để chia nhau; T1 đồng ý và thỏa thuận T1 sẽ liên lạc với người mua ma túy ở Bạc Liêu, còn L sẽ là người đi giao ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T1 gọi điện kêu L đem ma túy giao ở Bạc Liêu một lạng hai giá 38.000.000 đồng; đồng thời T1 giới thiệu cho L mua ma túy của người tên Bờm (không rõ nhân thân), một lạng hai giá 28.000.000 đồng; khi giao ma túy xong, T1 sẽ đưa tiền cho L.

Sau đó, L mượn của Lê Tấn L1 (em vợ L) số tiền 30.000.000 đồng nói đi khám bệnh và trả nợ, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59C3- 006.96 đến Công ty cổ phần Tập Đoàn Gia Đình Việt để ký hợp đồng thuê xe ô tô biển kiểm soát 51G- 769.57 và gửi lại chiếc xe mô tô Vision, biển kiểm soát 59C3- 006.96 đang sử dụng.

Sau khi L thuê xe ô tô thì nhận được điện thoại của Bờm hẹn đến đường số 9, khu Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận 28.000.000 đồng “Kẹo” và “Cơm” (Kẹo tức là thuốc lắc dạng viên nén, Cơm tức là Kentamine). Nhận ma túy xong, L gọi điện thông báo cho T1 biết và điều khiển xe đến Bạc Liêu để giao ma túy. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, theo chỉ dẫn của T1, L đỗ xe trước quán cà phê Thiên Quang (ở đầu hẻm không số, khóm

6, phường 7, thành phố Bạc Liêu) lấy 04 bìch ma túy bỏ vào trong Balô, 04 bìch còn lại có kích cỡ bằng nhau đem cất giấu dưới thảm chỗ để chân, của ghế trước bên phải của xe, còn 02 bìch (Cơm và Kẹo) bỏ vào hai túi áo phía trước đang mặc (mỗi bên một bìch) nhằm mục đích giới thiệu với người mua. Chuẩn bị xong, L xóa hết các cuộc gọi đi và đến với T1 và Bờm, khóa xe cẩn thận rồi đi vào hẻm để giao ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố Bạc Liêu bắt quả tang.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Trọng L. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mức án 20 (hai mươi) năm tù.

Bị cáo Nguyễn Trọng L thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, làm công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng L không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng L thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, bị cáo đã bán ma túy cho người khác (tại hẻm không số, khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu) vào ngày 08/4/2021 thì bị lực lượng Công an thành phố Bạc Liêu bắt quả tang với tổng khối lượng ma túy 222,6003 gam loại Methamphetamine và 0,46684 gam Kentamine.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định chỉ vì mục đích vụ lợi mà bị cáo đã có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine và Kentamine; có tổng khối lượng là 223,06714 gram để bán cho con nghiện nhằm thu lợi bất chính nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo có đầy đủ sức khỏe để lao động tạo ra của cải, vật chất để tự nuôi sống bản thân và gia đình nhưng vì mục đích vụ lợi, mong muốn thu nhập vật chất không phải lao động chân chính và có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã mua một

lượng ma túy để mang đi bán cho các con nghiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Đồng thời, bản thân bị cáo có 02 tiền án về ma túy, đáng lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết ăn năn hối cải, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù - cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Bị cáo có 02 tiền án về ma túy chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội cho nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng: các vật chứng đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08/4/2021.

3. Về vật chứng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

3.1 Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 50/GĐ-2021, có 12 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký ghi tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Anh Duy thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu; 01 ba lô màu đen;

03 miếng giấy bạc; 01 điện thoại di động màu đồng - trắng, có chữ Samsung (phía trước bị hư hỏng không sử dụng được, bên trong không có sim điện thoại), không kiểm tra hoạt động (đã qua sử dụng); 01 sim điện thoại 0931.399.339, có số Seri 8401170550833284.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu đen, loại cảm ứng, mặt sau có chữ SamSung, số IMEI 1: 354402100802610/01; IMEI 2: 354403100802618/01, không kiểm tra hoạt động (đã qua sử dụng)

3.3 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, biển kiểm soát 59C3-006.96; số máy JF86E0143738, số khung 3830KY449732; màu sơn xanh, nâu, đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 072037 mang tên Nguyễn Trọng L.

(Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 4 năm 2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Trọng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư Pháp (01b);
- Bị cáo (04b);
- Luật sư (07b);
- Bị hại (03b);
- Người liên quan (03b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Văn Mỹ